

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HD
TỈNH HD**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2018/HS-ST.

Ngày : 08- 02- 2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HD, TỈNH HD

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đinh Thị Thúy Hạnh.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Hà Thị Thúy.

2. Ông Nguyễn Minh Tân.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thắm - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố HD.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố HD, tỉnh HD tham gia phiên tòa:** Ông Vũ Đức Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 02 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố HD, tỉnh HD xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 07/2018/HSST ngày 11/01/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2018/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo:

Vũ Văn Q, sinh năm: 1997.

Nơi cư trú: Thôn La Ng, xã Ngũ Hùng, huyện Thanh Miện, tỉnh HD; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Vũ Văn K, sinh năm: 1968 và bà: Vũ Thị H1, sinh năm: 1970; bị cáo chưa có vợ và con; tiền án, tiền sự: chưa; biện pháp ngăn chặn: Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 05/11/2017 đến ngày 08/11/2017. Hiện đang được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh Cấm đi khỏi nơi cư trú số 105/LC-CSĐT ngày 08/11/2017 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố HD. Có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Anh Hà Thế A, sinh năm: 1989.

ĐKKHKT: Số 14/5 đường Phai V, phường Nguyễn Trãi, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

Chỗ ở: Số 958 đường LTN, phường Hải Tân, thành phố HD, tỉnh HD.
Xin vắng mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng:* Bà Mai Thị H, sinh năm: 1966.

Chỗ ở: Số 956 đường LTN, phường Hải Tân, thành phố HD, tỉnh HD.
Xin vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13h00' ngày 05/11/2017, Vũ Văn Q đi bộ đến cửa hiệu cầm đồ của anh Hà Thế A ở số 958 đường LTN, phường Hải Tân, thành phố HD mục đích vay tiền nhưng không được. Sau đó, Q đi đến quán Internet ở số 1036 đường LTN, phường Hải Tân, thành phố HD chơi điện tử. Khoảng 21h30' cùng ngày, Q quay lại cửa hiệu cầm đồ của anh A vay tiền. Khi Q đẩy cửa đi vào bên trong hiệu cầm đồ thì phát hiện thấy không có người, Q nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Q mở ngăn kéo bàn làm việc lấy số tiền 2.250.000đ (Hai triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng) rồi bỏ chạy. Khi Q chạy được khoảng 100m thì bị anh A cùng quần chúng nhân dân phát hiện, đuổi theo, bắt giữ và thông báo cho Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố HD đến lập biên bản, thu giữ số tiền 2.250.000 đồng trên tay phải của Q (gồm: 15 tờ tiền loại Polyme mệnh giá 100.000 đồng và 15 tờ tiền loại Polyme mệnh giá 50.000 đồng). Cùng ngày, anh A tự nguyện cung cấp 01 thẻ nhớ USB lưu đoạn video clip Vũ Văn Q chiếm đoạt số tiền 2.250.000 đồng tại bàn làm việc trong cửa hiệu cầm đồ của anh A.

Ngày 05/11/2017, anh Hà Thế A có đơn trình báo cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố HD.

Bị hại anh Hà Thế A xin vắng mặt tại phiên tòa, trình bày anh đã bị bị cáo Vũ Văn Q lén lút chiếm đoạt số tiền 2.250.000 đồng, anh đã nhận lại tiền, không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm về trách nhiệm dân sự.

Người làm chứng bà Mai Thị H xin vắng mặt tại phiên tòa, trình bày bà đã cùng anh A đuổi theo, bắt giữ bị cáo Vũ Văn Q. Khi Q bị bắt giữ, trong tay Q đang cầm số tiền 2.250.000 đồng do Q chiếm đoạt của anh A. Anh A đã được nhận lại số tiền này.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Vũ Văn Q đã thành khẩn khai nhận có hành vi lén lút chiếm đoạt số tiền trên của anh A.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố HD giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Vũ Văn Q đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản.

Về vật chứng: Đối với 01 thẻ nhớ USB lưu đoạn video clip Vũ Văn Q chiếm đoạt số tiền 2.250.000 đồng tại bàn làm việc trong cửa hiệu cầm đồ của anh A được lưu giữ theo hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Ngày 05/11/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố HD đã trả lại cho anh Hà Thế A số tiền 2.250.000 đồng. Anh A đã nhận lại tiền, không yêu cầu bồi thường dân sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về vật chứng và về trách nhiệm dân sự.

Tại cáo trạng số: 20/VKS-HS ngày 08/01/2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố HD truy tố bị cáo Vũ Văn Q về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố HD thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Về tội danh: Tuyên bố: Bị cáo Vũ Văn Q phạm tội: “Trộm cắp tài sản”. Về hình phạt: áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, khoản 2 Điều 65 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; xử phạt bị cáo Vũ Văn Q từ 09 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng, thời hạn kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Vũ Văn Q cho Ủy ban nhân dân xã Ngũ Hùng, huyện Thanh Miện, tỉnh HD, nơi bị cáo cư trú giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự. Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo vì bị cáo không có nghề nghiệp ổn định và tài sản riêng. Về trách nhiệm dân sự: bị hại đã nhận lại số tiền bị chiếm đoạt, không yêu cầu bồi thường gì khác nên không đặt ra giải quyết. Về xử lý vật chứng: căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Lưu 01 thẻ nhớ USB lưu giữ video clip ghi hình trong hồ sơ vụ án. Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016, buộc bị cáo Vũ Văn Q phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo và bị hại không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố HD. Bị cáo nói lời sau cùng, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN :

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, với đơn trình báo, lời khai của bị hại, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ; biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang, sơ đồ hiện trường, 01 thẻ nhớ USB ghi hình cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ khẳng định: Khoảng 21h30' ngày 05/11/2017, tại cửa hiệu cầm đồ của anh Hà Thế A ở số 958 đường LTN, phường Hải Tân, thành phố HD, Vũ Văn Q đã mở ngăn kéo bàn làm việc của anh A lén lút chiếm đoạt số tiền 2.250.000 đồng của anh A thì bị phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

[2] Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hoàn toàn nhận thức được hành vi lén lút chiếm đoạt tiền của anh A là vi phạm pháp luật nhưng với mục đích tư lợi, bị cáo đã thực hiện hành vi với lỗi cố ý. Do chiếm đoạt của anh A số tiền 2.250.000 đồng nên hành vi của bị cáo cấu thành tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Viện kiểm sát nhân dân thành phố HD truy tố bị cáo về tội danh và điều luật trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác mà còn ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an xã hội, gây dư luận xấu. Hành vi của bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật. Mặc dù có tính chất cơ hội, nhưng hành vi của bị cáo thể hiện sự táo bạo bởi khi định vào vay tiền anh A nhưng anh A không có mặt ở đó, bị cáo đã dám mở ngăn kéo bàn làm việc, lợi dụng sự sơ hở của anh A trong việc quản lý tiền để chiếm đoạt tiền của anh.

[4] Xét bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Hội đồng xét xử thấy bị cáo có nhân thân tốt, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội mà có thể cho bị cáo cơ hội được cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đủ tác dụng

giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt thể hiện sự nhân đạo của pháp luật và phù hợp với quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp ổn định và tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Ngày 05/11/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố HD đã trả lại cho anh Hà Thế A số tiền 2.250.000 đồng. Anh A đã nhận lại tiền, không yêu cầu bị cáo bồi thường dân sự nên không đặt ra giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 thẻ nhớ USB lưu đoạn video clip Vũ Văn Q chiếm đoạt số tiền 2.250.000 đồng tại bàn làm việc trong cửa hiệu cầm đồ của anh Hà Thế A do anh A tự nguyện giao nộp là vật chứng chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo cần được lưu giữ theo hồ sơ vụ án.

[8] Về án phí: Bị cáo có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố HD, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố HD, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Vũ Văn Q phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, khoản 2 Điều 65 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo **Vũ Văn Q 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo**, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng, thời hạn kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Vũ Văn Q cho Ủy ban nhân dân xã Ngũ Hùng, huyện Thanh Miện, tỉnh HD, nơi bị cáo cư trú giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

2. Về xử lý vật chứng: căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Lưu 01 thẻ nhớ USB lưu giữ video clip ghi hình trong hồ sơ vụ án.

3. Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016, buộc bị cáo Vũ Văn Q phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đối với bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày được giao bản án hoặc niêm yết bản án./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSNDTP.HD;
- VKSND tỉnh HD;
- Cơ quan điều tra Công an thành phố HD;
- Cơ quan Thi hành án hình sự;
- Chi cục THADSTP. HD;
- Sở Tư pháp tỉnh HD;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Đinh Thị Thúy Hạnh